

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Trụ sở Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ các Quyết định: số 979/QĐ-UBND ngày 30/3/2011, số 1925/QĐ-UBND ngày 27/5/2015, số 887/QĐ-UBND ngày 12/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Trụ sở Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3283/STC-ĐT ngày 16/6/2022 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Trụ sở Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa; Tờ trình số 138/TTr-ATTP ngày 03/6/2022 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Trụ sở Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa.
- Địa điểm đầu tư: Tại phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa.
- Thời gian: Khởi công tháng 3/2011; hoàn thành tháng 02/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	22.666.163.000	20.803.974.000
1. Bồi thường GPMB	2.977.760.000	2.977.760.000
2. Xây dựng	14.248.522.000	13.403.941.000
3. Thiết bị	3.188.380.000	2.796.000.000
4. Quản lý dự án	419.386.000	376.930.000
5. Tư vấn đầu tư	1.247.911.000	1.112.326.000
6. Chi phí khác	156.210.000	137.017.000
7. Dự phòng	427.994.000	0

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	22.666.136.000	20.803.974.000	19.828.984.000	974.990.000
Ngân sách tỉnh và nguồn vốn huy động hợp pháp khác	22.666.163.000	20.803.974.000	19.828.984.000	974.990.000

(Số vốn thiếu trên đang còn dư tại KBNN tỉnh và được tiếp tục thanh toán).

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	20.803.974.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	20.739.109.000			
2- Tài sản ngắn hạn	64.865.000			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	20.803.974.000	
NS tỉnh và nguồn vốn huy động hợp pháp khác	20.803.974.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán:

* **Tổng nợ phải thu: 30.300.000 đồng;** trong đó, thu của Trung tâm quan trắc và bảo vệ môi trường Thanh Hóa: 30.300.000 đồng.

* **Tổng các khoản phải trả: 1.005.290.000 đồng;** trong đó:

- Công ty CP thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa: 846.640.000 đồng;
- Công ty CP xây dựng Binaco: 83.322.000 đồng;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hoá: 75.328.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa.	20.739.109.000	64.865.000

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Chi Cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.(M1d81)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Thanh Tùng